

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Công văn số 8383/VP-KT ngày 24/10/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang về việc chấp thuận xây dựng Quyết định ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo Tổ soạn thảo văn bản chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, tổ chức, cá nhân, hộ và các đơn vị liên quan xây dựng Dự thảo Quyết định ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Quyết định). Sau khi nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, các địa phương, tổ chức, cá nhân và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành Quyết định với những nội dung chủ yếu sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, cùng các cấp, các ngành đã có nhiều quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát về công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. Bên cạnh, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp và hoạt động của lực lượng kiểm lâm về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng dần được hoàn thiện; công tác quản lý bảo vệ rừng được thực hiện ngay từ cấp cơ sở, phương châm bốn tại chỗ được tổ chức chặt chẽ khi xảy ra cháy rừng; ý thức về công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCC của người dân sống trong và gần rừng có chuyển biến tích cực; năng lực chỉ đạo, điều hành trong công tác quản lý bảo vệ rừng và kiểm soát cháy rừng của chính quyền các cấp và các lực lượng chữa cháy rừng từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, công tác quản lý bảo vệ rừng vẫn gặp nhiều khó khăn, nhất là tình hình cháy rừng ở tỉnh ta vẫn xảy ra. Mặt khác, trước những thay đổi và phát triển mạnh mẽ của xã hội, ngày càng tạo ra những áp lực mới về công tác quản lý bảo vệ rừng như: tác động sâu sắc của biến đổi khí hậu, tình hình lấn chiếm, chặt phá rừng, khai thác và sử dụng lâm sản trái phép...làm suy giảm tài nguyên đa dạng sinh học, ...; thêm vào đó, cháy rừng không những gây tổn thất to lớn về kinh tế và môi trường sinh thái, mà nó còn tiêu diệt gần như toàn bộ động vật, thực vật trong vùng bị cháy, phát thải vào khí quyển khối lượng lớn khói bụi

cùng với những khí gây hiệu ứng nhà kính như CO, CO₂, NO, SO₂... Đây cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng làm gia tăng quá trình biến đổi khí hậu và các thiên tai.

Hiện nay, việc dự báo nguy cơ cháy rừng về cơ bản vẫn được thực hiện bằng một công thức chung cho cả vùng rộng lớn, chưa tính đến những đặc điểm cụ thể của mỗi địa phương, kết quả dự báo thường thiếu chính xác, không phù hợp với nguy cơ cháy rừng thực tế. Nguy cơ cháy rừng thường được xác định là đồng nhất cho cả một tỉnh, hay một huyện mà diện tích đôi khi tới hàng trăm nghìn ha. Nguy cơ cháy rừng cũng được xác định đồng nhất với tất cả các trạng thái rừng, thậm chí cho cả đất không có rừng, ranh giới các cấp nguy cơ cháy rừng trên bản đồ lại trùng với ranh giới hành chính huyện hoặc tỉnh mà không trùng với ranh giới nguy cơ cháy rừng thực tế... Điều đó làm giảm hiệu quả của các hoạt động tổ chức phòng cháy, chữa cháy rừng, gây lãng phí các nguồn lực cho phòng cháy, chữa cháy rừng.

Mặt khác, tại Khoản 2, Điều 46, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có rừng ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng, làm căn cứ để dự báo và có các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp trong tỉnh”. Xuất phát từ vấn đề thực tế này, việc xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết, nhằm làm cơ sở đề xuất những giải pháp phòng chống cháy rừng hợp lý, kịp thời, giúp cho công tác chỉ đạo phòng cháy chữa cháy rừng hằng năm đạt hiệu quả.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích:

- Nghiên cứu thực trạng cháy rừng tại tỉnh Kiên Giang và mối quan hệ giữa các yếu tố khí tượng, thủy văn, địa hình, thảm thực vật, dân sinh kinh tế-xã hội đối với cháy rừng;
- Xác định được mùa cháy rừng và phân vùng khí hậu phục vụ xây dựng cấp dự báo cháy rừng;
- Xác định được các tiêu chí phân cấp dự báo cháy rừng, qua đó xây dựng cấp dự báo cháy rừng và lập bảng cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Xây dựng được cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng của tỉnh Kiên Giang, làm cơ sở đề xuất những giải pháp phòng chống cháy rừng hợp lý, kịp thời, hiệu quả.
- Tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy phạm pháp luật quy định về cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng của tỉnh Kiên Giang theo đúng Luật Lâm nghiệp, Luật Phòng cháy chữa cháy và các quy định chi tiết tại Khoản 2, Điều

46, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và Thông tư 25/2019/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xin chủ trương xây dựng Quyết định ban hành cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng của tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 512/TTr-SNNPTNT ngày 19/10/2022.

- Sở Tư pháp có ý kiến hướng dẫn thực hiện tại Công văn số 1607/STP-XD&KTrVB ngày 03/8/2022 của Sở Tư pháp về xem xét, kiểm tra việc đề nghị xây dựng Quyết định ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chấp thuận và chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu xây dựng Quyết định ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tại Công văn số 8383/VP-KT ngày 24/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Tổ soạn thảo Quyết định ban hành cấp dự báo cháy rừng và bảng tra cấp dự báo cháy rừng của tỉnh Kiên Giang, gồm có Ban Giám đốc, các Phòng chuyên môn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tư pháp; Vườn Quốc gia Phú Quốc; Vườn Quốc gia U Minh Thượng và Chi cục Kiểm lâm theo Quyết định số 943/QĐ-SNNPTNT ngày 07/12/2022.

- Xây dựng đề cương và kinh phí thực hiện.

- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Kiên Giang tham mưu xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, tổ chức họp lấy ý kiến đóng góp của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

- Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định trong thời gian 30 ngày trên cổng thông tin truyền thông của tỉnh.

- Tổng hợp các ý kiến đóng góp, nghiên cứu hoàn chỉnh các thủ tục gửi đến Sở Tư pháp đề thẩm định gồm: Tờ trình về dự thảo Quyết định, dự thảo Quyết định, giải trình, tiếp thu các ý kiến đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Quyết định và đồng thời báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo Quyết định đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Quyết định được bố cục gồm 05 điều với các nội dung cơ bản sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Cấp dự báo cháy rừng

Cấp dự báo cháy rừng gồm 5 cấp, từ cấp I đến cấp V; được quy định chi tiết tại Mẫu số 04 Phụ lục III Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp.

Điều 3. Các bảng tra cấp dự báo cháy rừng

Bảng tra cấp dự báo cháy rừng được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được áp dụng chung trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, gồm:

1. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo chỉ số P của Nesterop

Cấp cháy	Chỉ tiêu P_i	Đặc trưng của các cấp dự báo cháy rừng
I	<5.000	Cấp thấp: Ít có khả năng cháy rừng.
II	5.001-10.000	Cấp trung bình: Có khả năng cháy rừng.
III	10.001-15.000	Cấp cao: Có khả năng dễ cháy rừng.
IV	15.001 - 20.000	Cấp nguy hiểm: Có khả năng cháy rừng lớn.
V	> 20.000	Cấp cực kỳ nguy hiểm: Có khả năng cháy lớn và lan tràn lửa nhanh.

Tính chỉ tiêu cháy rừng theo nhân tố khí tượng thủy văn (Nesterop. V. G, 1949; Phạm Ngọc Hưng, 2004). Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo chỉ số P của Nesterop V. G, 1949 như sau:

$$P_i = K \sum_{i=1}^n T_{13}^0 \cdot D_{i13}$$

Trong đó:

P_i : Là chỉ tiêu khí tượng tổng hợp đánh giá mức nguy hiểm cháy rừng ngày thứ i (Chỉ tiêu P_i được tính bởi 3 yếu tố thời tiết do trạm dự báo khí tượng thủy văn đặt ở từng vùng đo, tính và thông báo cấp cháy).

K: là hệ số điều chỉnh lượng mưa ngày a (K có 02 giá trị 0 và 1), với:

$K = 1$, khi lượng mưa ngày a ≤ 5 mm;

$K = 0$, khi lượng mưa ngày a > 5 mm;

T_{13}^0 : Nhiệt độ không khí tối cao lúc 13 giờ.

D_{i13} : Độ chênh lệch bão hòa độ ẩm không khí tại thời điểm 13 giờ.

i=1: là ngày thứ nhất lấy kết quả đo của 3 yếu tố thời tiết (Nhiệt độ, độ ẩm và mưa).

n: là ngày thứ n lấy kết quả đo của 3 yếu tố thời tiết.

2. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo ẩm độ vật liệu cháy

Cấp cháy	W% (Ẩm độ vật liệu cháy)	Đặc trưng và cháy rừng	Mức trác vật liệu cháy
I	35-45	Ít có khả năng cháy rừng	Dai, tay có cảm giác ướt
II	25-35	Có khả năng cháy rừng	Gấp đôi được
III	15-25	Có khả năng cháy rừng dễ dàng	Gãy kêu lách tách
IV	10-15	Rất dễ xảy ra cháy rừng lớn	Gãy kêu to
V	<10	Có nguy cơ cháy lớn, cháy lan rất nhanh	Vò nát tinh

Giá trị W% là phần trăm giá trị ẩm độ vật liệu cháy, được quy định tại phụ lục 4 Quyết định 127/2000/QĐ-BNN-KL ngày 11 tháng 12 năm 2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và được tính bởi công thức:

$$W (\%) = \left(\frac{m_1 - m_2}{m_1} \right) \times 100$$

Trong đó:

m_1 là khối lượng vật liệu cháy còn ướt (g).

m_2 là khối lượng vật liệu khô (g).

(Xác định khối lượng vật liệu khô bằng cách tiến hành sấy khô vật liệu cháy còn ướt ở $100^{\circ}\text{C} \pm 5^{\circ}\text{C}$ sau hai lần cân chênh lệch không quá 3% trọng lượng).

3. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo mặt nước ngầm

$$W(\%) = \frac{\text{độ sâu mực nước ngầm (mm)} - 124,376}{- 3,3355}$$

Giá trị W (%) là phần trăm giá trị ẩm độ vật liệu cháy do Vương Văn Quỳnh và cộng sự (2005), Nghiên cứu các giải pháp phòng chống và khắc phục hậu quả cháy rừng cho vùng U Minh và Tây Nguyên (Đề tài thuộc chương trình Khoa học và Công nghệ cấp Nhà nước, Mã số: KC 08.24).

Giá trị W (%) là phần trăm giá trị ẩm độ vật liệu cháy và được tra cứu theo thang giá trị tại bảng thuộc khoản 2 Điều này.

Đây là công thức được áp dụng riêng đối với rừng tràm trên đất than bùn tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quyết định này. Khi cấp dự báo cháy rừng đến cấp V, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định. Đồng thời chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm các cấp, căn cứ tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để dự báo và thông tin cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng khi cấp dự báo đến cấp IV, cấp V.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Kiên Giang:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kịp thời, liên tục hàng ngày khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp IV đến cấp V trên các bản tin để các địa phương, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

3. Ủy ban nhân dân các huyện có rừng:

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này. Khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V phải trực tiếp chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định; triển khai đồng bộ các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với từng vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn; thông tin tuyên truyền, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng để Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

Chỉ đạo các ban, ngành, tổ chức đoàn thể, ấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này. Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định; triển khai các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với từng vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn. Thường xuyên thông tin tuyên truyền, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V trên các phương tiện thông tin đại chúng để cộng đồng dân cư, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

5. Các đơn vị chủ rừng, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng:

Chấp hành nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;

Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có rừng; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Đài Khí tượng thủy văn tỉnh; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Tổng biên tập Báo Kiên Giang; Giám đốc Vườn Quốc gia U Minh Thượng, Vườn quốc gia Phú Quốc; Giám đốc các Ban quản lý rừng; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (không)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- BGĐ Sở;
- VP Sở (BP Pháp chế);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày.....tháng.....năm 2023

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra
cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật số 16/2017/QH14 Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm
2017;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật
sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng
11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy
và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và
chữa cháy;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;*

*Căn cứ Thông tư 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2019 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy và
chữa cháy rừng;*

*Căn cứ Quyết định số 127/2000/QĐ-BNN-KL ngày 11 tháng 12 năm 2000
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về
cấp dự báo, báo động và biện pháp tổ chức thực hiện phòng cháy, chữa cháy
rừng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ
trình số/TTr-SNN, ngày*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trong nước và các tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Cấp dự báo cháy rừng

Cấp dự báo cháy rừng gồm 5 cấp, từ cấp I đến cấp V; được quy định chi tiết tại Mẫu số 04 Phụ lục III Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp.

Điều 3. Các bảng tra cấp dự báo cháy rừng

Bảng tra cấp dự báo cháy rừng được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được áp dụng chung trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, gồm:

1. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo chỉ số P của Nesterop

Cấp cháy	Chỉ tiêu P_i	Đặc trưng của các cấp dự báo cháy rừng
I	<5.000	Cấp thấp: Ít có khả năng cháy rừng.
II	5.001-10.000	Cấp trung bình: Có khả năng cháy rừng.
III	10.001-15.000	Cấp cao: Có khả năng dễ cháy rừng.
IV	15.001 - 20.000	Cấp nguy hiểm: Có khả năng cháy rừng lớn.
V	> 20.000	Cấp cực kỳ nguy hiểm: Có khả năng cháy lớn và lan tràn lửa nhanh.

Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo chỉ số P_i , như sau:

$$P_i = K \sum_{i=1}^n T_{13}^0 \cdot D_{i13}$$

Trong đó:

P_i : Là chỉ tiêu khí tượng tổng hợp đánh giá mức nguy hiểm cháy rừng ngày thứ i (Chỉ tiêu P_i được tính bởi 3 yếu tố thời tiết do trạm dự báo khí tượng thủy văn đặt ở từng vùng đo, tính và thông báo cấp cháy).

K: là hệ số điều chỉnh lượng mưa ngày a (K có 02 giá trị 0 và 1), với:

$K = 1$, khi lượng mưa ngày $a \leq 5$ mm;

$K = 0$, khi lượng mưa ngày $a > 5$ mm;

T_{13}^0 : Nhiệt độ không khí tối cao lúc 13 giờ.

D_{i13} : Độ chênh lệch bão hòa độ ẩm không khí tại thời điểm 13 giờ.

$i=1$: là ngày thứ nhất lấy kết quả đo của 3 yếu tố thời tiết (Nhiệt độ, độ ẩm và mưa).

n : là ngày thứ n lấy kết quả đo của 3 yếu tố thời tiết.

2. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo ẩm độ vật liệu cháy

Cấp cháy	W% (Ẩm độ vật liệu cháy)	Đặc trưng và cháy rừng	Mục trắc vật liệu cháy
I	35-45	Ít có khả năng cháy rừng	Dai, tay có cảm giác ướt
II	25-35	Có khả năng cháy rừng	Gấp đôi được
III	15-25	Có khả năng cháy rừng dễ dàng	Gãy kêu lách tách
IV	10-15	Rất dễ xảy ra cháy rừng lớn	Gãy kêu to
V	<10	Có nguy cơ cháy lớn, cháy lan rất nhanh	Vỏ nát tinh

Giá trị W(%) là phần trăm giá trị ẩm độ vật liệu cháy, được quy định tại Phụ lục 4 Quyết định 127/2000/QĐ-BNN-KL ngày 11 tháng 12 năm 2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định về cấp dự báo, báo động và biện pháp tổ chức thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng, và được tính bởi công thức:

$$W(\%) = \left(\frac{m_1 - m_2}{m_1} \right) \times 100$$

Trong đó:

m_1 là khối lượng vật liệu cháy còn ướt (g).

m_2 là khối lượng vật liệu khô (g).

(Xác định khối lượng vật liệu khô bằng cách tiến hành sấy khô vật liệu cháy còn ướt ở $100^\circ\text{C} \pm 5^\circ\text{C}$ sau hai lần cân chênh lệch không quá 3% trọng lượng).

3. Bảng tra cấp dự báo cháy rừng theo mặt nước ngầm

$$W(\%) = \frac{\text{độ sâu mực nước ngầm (mm)} - 124,376}{- 3,3355}$$

Giá trị W (%) là phần trăm giá trị ẩm độ vật liệu cháy và được tra cứu theo thang giá trị tại bảng thuộc khoản 2 Điều này.

Đây là công thức được áp dụng riêng đối với rừng tràm trên đất than bùn tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quyết định này. Khi cấp dự báo cháy rừng đến cấp V, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định. Đồng thời chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm các cấp, căn cứ tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để dự báo và thông tin cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng khi cấp dự báo đến cấp IV, cấp V.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Kiên Giang:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kịp thời, liên tục hàng ngày khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp IV đến cấp V trên các bản tin để các địa phương, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

3. Ủy ban nhân dân các huyện có rừng:

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này. Khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V phải trực tiếp chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định; triển khai đồng bộ các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với từng vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn; thông tin tuyên truyền, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng để Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

Chỉ đạo các ban, ngành, tổ chức đoàn thể, ấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này. Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định; triển khai các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với từng vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn. Thường xuyên thông tin tuyên truyền, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V trên các phương tiện thông tin đại chúng để cộng đồng dân cư, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

5. Các đơn vị chủ rừng, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng:

Chấp hành nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có rừng; Chi cục trưởng Chi

Đây là công thức được áp dụng riêng đối với rừng tràm trên đất than bùn tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quyết định này. Khi cấp dự báo cháy rừng đến cấp V, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định. Đồng thời chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm các cấp, căn cứ tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để dự báo và thông tin cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng khi cấp dự báo đến cấp IV, cấp V.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Kiên Giang:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo kịp thời, liên tục hàng ngày khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp IV đến cấp V trên các bản tin để các địa phương, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

3. Ủy ban nhân dân các huyện có rừng:

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Chỉ huy cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này. Khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V phải trực tiếp chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định; triển khai đồng bộ các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với từng vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn; thông tin tuyên truyền, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng để Ủy ban nhân dân cấp xã, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã:

Chỉ đạo các ban, ngành, tổ chức đoàn thể, ấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này. Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định; triển khai các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với từng vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn. Thường xuyên thông tin tuyên truyền, cảnh báo cấp dự báo cháy rừng khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V trên các phương tiện thông tin đại chúng để cộng đồng dân cư, chủ rừng và nhân dân biết, chủ động phòng ngừa.

5. Các đơn vị chủ rừng, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng:

Chấp hành nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng và thực hiện các biện pháp phòng cháy rừng theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có rừng; Chi cục trưởng Chi

cục Kiểm lâm; Giám đốc Đài Khí tượng thủy văn tỉnh; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Tổng biên tập Báo Kiên Giang; Giám đốc Vườn Quốc gia U Minh Thượng, Vườn quốc gia Phú Quốc; Giám đốc các Ban quản lý rừng; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày.....thángnăm /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ NNPTNT);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Website tỉnh Kiên Giang;
- Như Điều 5 Quyết định;
- Lưu VT, Sở Nông nghiệp và PTNT (.....bản),....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**